

**QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện U Minh Thượng 5 năm 2021-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện U Minh Thượng lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện U Minh Thượng về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 110/TTr-SKHĐT ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 huyện U Minh Thượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 huyện U Minh Thượng với các nội dung sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu (*theo giá so sánh 2010*) đạt 8.419 tỷ đồng, tăng bình quân 11,16%/năm, trong đó:

+ Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản đạt 6.045 tỷ đồng, tăng bình quân 6,82%/năm;

+ Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng đạt 2.374 tỷ đồng, tăng bình quân 15,5%/năm.

- Cơ cấu kinh tế: khu vực nông - lâm - thủy sản chiếm 51,9%, công

nghiệp - xây dựng chiếm 15,17%, thương mại - dịch vụ - du lịch chiếm 32,93%.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 8.020 tỷ đồng, tăng bình quân 17,4%/năm.

- Tổng sản lượng lúa 140.000 tấn. Tỷ lệ lúa chất lượng cao chiếm 95% diện tích gieo trồng.

 - Tổng sản lượng thủy sản 5.520 tấn; trong đó, sản lượng tôm 4.410 tấn.

 - Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân hàng năm từ 10-12%/năm.

 - Chi ngân sách nhà nước 470,3 tỷ đồng.

 - Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 5%/năm.

2. Chỉ tiêu văn hóa – xã hội, môi trường

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 1% trở lên.

- Xây dựng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia. Hàng năm huy động học sinh 6-14 tuổi đến trường đạt 98% trở lên; trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99% trở lên.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92% trở lên; tỷ lệ người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội đạt 100%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 100%.

- Hàng năm giải quyết việc làm tại chỗ cho 1.700 lao động trở lên; tư vấn và giới thiệu việc làm cho 3.000 lao động, trong đó xuất khẩu 30 lao động.

- Công nhận 90% hộ, 95% áp, 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá; 6/6 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

- Phát triển mới 05 hợp tác xã. Phấn đấu có 02 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới (An Minh Bắc năm 2023 và Minh Thuận năm 2023); có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Thạnh Yên năm 2023, Vĩnh Hoà năm 2024). Phấn đấu năm 2024, huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

 - Tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn đạt 99%.

 - Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (trong đó có 65% hộ được cấp nước sạch).

3. Chỉ tiêu về quốc phòng – an ninh

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

- Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

- Phấn đấu không có xã trọng điểm về tội phạm.

4. Chỉ tiêu về xây dựng chính quyền

Xây dựng trung tâm huyện đạt tiêu chí đô thị loại IV; thành lập Thị trấn Công sự và đạt đô thị loại V.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Phát huy lợi thế từng tiểu vùng, đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

- Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất theo hướng nâng cao hiệu quả, tăng giá trị trên đơn vị diện tích gắn với chuỗi giá trị, đảm bảo sức cạnh tranh

Đối với vùng đệm: vận hành hệ thống cống, đập thủy lợi, điều tiết có hiệu quả nguồn nước đảm bảo phục vụ bảo vệ rừng và sản xuất vùng đệm; vận động nhân dân xây dựng hồ chứa, tích trữ nước ngọt phục vụ tưới tiêu trong mùa hạn mặn. Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông hộ, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi phù hợp nhằm tăng giá trị sản xuất trên diện tích canh tác. Tiếp tục phát triển mô hình nuôi cá đồng truyền thống gắn với trồng một số loại cây phù hợp như: mô hình chuối-cá, lúa-cá, rau màu-cá. Hình thành vùng sản xuất cây ăn trái theo hướng VietGAP, GlobalGAP, tiến tới sản xuất hữu cơ và công nghệ cao gắn với phát triển du lịch sinh thái nhà vườn. Vận động nông dân sản xuất một số loại cây dược liệu, rau củ, quả theo hướng an toàn, sạch cung ứng thị trường trong và ngoài huyện. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ rừng, gắn phát triển kinh tế lâm nghiệp với kinh tế nông nghiệp, dịch vụ - du lịch và đảm bảo môi trường sinh thái.

Đối với vùng tôm - lúa: tiếp tục phát triển mô hình nuôi 01 vụ tôm - trồng 01 vụ lúa, đồng thời nuôi xen canh, luân canh một số loại tôm càng xanh, thẻ, cá nước lợ.... Đẩy mạnh mở rộng tăng thêm diện tích mô hình nuôi tôm hữu cơ - trồng lúa chất lượng cao, hình thành thương hiệu tập thể chứng nhận VietGAP, GlobalGAP gắn với chuỗi liên kết giá trị. Quan tâm đầu tư hệ thống thủy lợi khép kín, hình thành các tiểu vùng liên kết sản xuất, thành lập tổ hợp tác sản xuất; kêu gọi doanh nghiệp cung ứng nguyên liệu đầu vào, tập huấn quy trình sản xuất, chuyển giao khoa học công nghệ bao tiêu sản phẩm đầu ra.

Đối với vùng hai lúa - kết hợp trồng màu: tiếp tục duy trì ổn định diện tích lúa 02 vụ trên địa bàn. Hình thành cánh đồng sản xuất quy mô lớn để hợp tác sản xuất trong các khâu: xuống giống cùng thời điểm, đồng nhất chủng loại, giống chất lượng cao, ký kết hợp đồng cung ứng vật tư đầu vào, bao tiêu sản phẩm đầu ra, hợp tác làm tốt công tác thu hoạch. Tăng cường công tác khuyến nông, thường xuyên chọn những giống có chất lượng, hiệu quả đưa vào sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường từng thời điểm; tăng cường công tác bảo vệ thực vật nhằm có biện pháp chủ động phòng trừ dịch hại. Khuyến khích luân canh trồng rau màu và trồng hoa ở một số nơi có điều kiện để phục vụ nhu cầu tại chỗ. Có biện pháp tích trữ nước để chủ động nguồn nước ngọt phục vụ tưới tiêu vùng này.

Đối với vùng ven sông Cái Lón: phát triển mô hình nuôi tôm - trồng lúa, nhất là nuôi tôm càng xanh, tôm thẻ mật độ dày; đồng thời tận dụng diện tích

mặt nước sông Cái Lớn để phát triển một số loài thủy sản nước lợ; phát triển nuôi cá lồng bè ven sông. Phát triển và giữ vững diện tích cây dừa nước để chống sạt lở và tạo độ che phủ vùng ven sông. Khuyến khích phát triển nghề nuôi chim yến; phát triển bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng, thu mua thủy sản thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh trong vùng. Quy hoạch và kêu gọi đầu tư một số khu, điểm du lịch gắn với các loại hình sông nước miệt vườn, sinh thái, cộng đồng; đồng thời, kêu gọi đầu tư nhà hàng, quán ăn, phát triển resort phục vụ du lịch ven sông Cái Lớn.

Về chăn nuôi: tiếp tục duy trì phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng thu nhập nông hộ và góp phần xóa nghèo; đồng thời nhân rộng một số mô hình chăn nuôi đại gia súc có tiềm năng phát triển phù hợp với điều kiện như trâu, dê, phát triển vật nuôi mới.... Khuyến khích chăn nuôi quy mô tập trung, theo trang trại, an toàn sinh học. Thường xuyên chỉ đạo làm tốt công tác thú y phục vụ ngành chăn nuôi trên địa bàn.

Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới, ưu tiên huy động các nguồn lực thực hiện các tiêu chí về môi trường, phát triển sản xuất, xây dựng thiết chế văn hóa, giao thông nông thôn.... Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình và kinh tế trang trại; thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, đào tạo cán bộ hợp tác xã để phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế hợp tác, hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế hộ gia đình, kinh tế tư nhân phát triển, nhất là chính sách về tín dụng, kỹ thuật, chuyển giao khoa học kỹ thuật, chính sách đất đai, điều kiện đăng ký kinh doanh,... Tăng cường hoạt động tư vấn, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; khuyến khích đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa, điện khí hóa trong sản xuất, kinh doanh, xây dựng cảnh đồng liên kết sản xuất để tiến tới xây dựng cảnh đồng lớn. Phát huy tốt vai trò hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Minh Bắc để làm cơ sở nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của loại hình này trong toàn huyện. Duy trì và phát triển sản phẩm được công nhận nhãn hiệu tập thể và một số sản phẩm đặc trưng rừng U Minh để quảng bá thương hiệu phục vụ du khách tham quan du lịch, xây dựng mỗi xã một sản phẩm đặt trưng.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 27/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 340/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 337/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 17/7/2021 của UBND tỉnh về xây dựng nông thôn mới; Kế

hoạch số 118/KH-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm” năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, trong đó U Minh Thượng có 08 sản phẩm và đến năm 2025 có 01 sản phẩm tiềm năng đạt 3 sao trở lên.

- *Tăng cường đầu tư phát triển công nghiệp – tiêu thụ công nghiệp:* tiếp tục đầu tư hệ thống lưới điện quốc gia, nhất là hệ thống điện 3 pha phục vụ sản xuất; khuyến khích đầu tư điện năng lượng mặt trời. Nâng cấp và mở rộng các nhà máy nước hiện có. Duy trì và phát triển các ngành tiêu thụ công nghiệp hiện có, khuyến khích phát triển nhà máy sản xuất nước đá sạch. Kêu gọi và có cơ chế về thuế, tín dụng ưu đãi vận động Nhân dân tận dụng sản phẩm nông nghiệp sẵn có sơ chế thực phẩm và chế biến thức ăn phục vụ chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản.

- *Tăng cường đầu tư phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch:* nâng cấp, chỉnh trang mở rộng chợ xã Hòa Chánh, An Minh Bắc, Vĩnh Hòa, Thạnh Yên A. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ: quán ăn, nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn, cung ứng gióng, thức ăn, vật liệu xây dựng, thu mua, dịch vụ vận tải. Tạo điều kiện thuận lợi về tín dụng, đất đai, chính sách thuế khuyến khích tư nhân đầu tư phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại như siêu thị, bách hóa xanh.

Thực hiện các dự án bảo tồn, phát triển Vườn Quốc gia U Minh Thượng. Hình thành các tour du lịch liên kết, kết nối du lịch Vườn Quốc gia với khu di tích căn cứ Tỉnh ủy, Tỉnh đội, An ninh khu 9 và kết nối với các điểm du lịch trong tỉnh để thu hút du khách; đồng thời vận động kêu gọi xã hội hóa dịch vụ du lịch nhà vườn, du lịch trải nghiệm. Tăng cường quảng bá nhằm thu hút du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các sản phẩm đặc trưng của rừng, bảo vệ và phát huy các sản phẩm đã được công nhận nhãn hiệu. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch; xây dựng các loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, vui chơi giải trí hấp dẫn tại 02 xã vùng đệm, nhằm đa dạng hóa loại hình, sản phẩm, dịch vụ thu hút khách du lịch.

- *Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế:* tập trung triển khai xây dựng hoàn thành Khu đô thị mới U Minh Thượng, Khu tái định cư và nhà ở dân cư thu nhập thấp, Trung tâm Y tế huyện, cầu U Minh Thượng trên đường 965, Trung tâm Văn hóa, thể thao và Nhà Thiếu nhi huyện, bãi xử lý rác. Nâng cấp, cải tạo, mở rộng các tuyến đường huyện đạt quy mô theo quy hoạch; tuyến giao thông nông thôn kết nối U Minh Thượng với các huyện Gò Quao, An Biên, An Minh và huyện Thới Bình - tỉnh Cà Mau; các tuyến liên ấp đảm bảo xe ô tô và xe tải nhỏ lưu thông được, phần đầu đến cuối nhiệm kỳ có 100% đường giao thông nông thôn được nâng cấp, mở rộng đạt tiêu chí nông thôn mới.

- *Về tài chính - tín dụng:* tập trung thu ngân sách hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao, nhất là khai thác tốt các nguồn thu lợi thế của huyện, các nguồn thu đạt thấp; xử lý tốt nợ đọng ngân sách, chống thất thu. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo chi theo dự toán; thường xuyên công khai minh bạch trong việc quản lý các nguồn chi theo phân cấp quản lý ngân sách. Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, vận dụng linh hoạt cơ chế tín dụng phục vụ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, mua nông cụ phục vụ canh tác nông nghiệp...; thực hiện tốt tín dụng chính sách, nhất là tăng cường cho vay góp phần giảm nghèo bền vững.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển các phong trào văn hóa; giải quyết tốt các vấn đề xã hội

- *Về giáo dục và đào tạo:* tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Xây dựng đội ngũ nhà giáo luôn là tấm gương cho học sinh noi theo; quan tâm trang bị cho học sinh kiến thức xã hội, kỹ năng sống thích nghi với môi trường xã hội thực tại. Sắp xếp lại hệ thống trường lớp học trên địa bàn theo hướng giảm các trường điểm lẻ; tiến hành sáp nhập một số trường tiểu học, trường 2 cấp học (trung học cơ sở và tiểu học) ở những nơi có đủ điều kiện; tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp mở rộng các điểm trường chính, quy mô học sinh lớn nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học theo chuẩn quy định. Tăng cường huy động các nguồn lực xây dựng và nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả việc phân luồng học sinh, tư vấn, định hướng theo năng lực học tập đối với học sinh để chuyển sang học nghề phù hợp. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; chất lượng hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

- *Văn hóa, thể dục, thể thao và truyền thanh:* đẩy mạnh hoạt động văn hóa, nghệ thuật, các phong trào thể dục, thể thao. Tiếp tục huy động nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa huyện, đầu tư khu vui chơi giải trí cho trẻ em, sân bóng đá, bóng chuyền...; nâng cấp 100% trụ sở ấp thành nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện. Thường xuyên phát động phong trào thể thao quần chúng, thành lập các câu lạc bộ thể thao truyền thống như: câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lông, bóng đá, bóng chuyền... ; quan tâm phát hiện đào tạo năng khiếu phát triển tài năng thể dục thể thao. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và tệ nạn xã hội.



- *Về y tế:* tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới”. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của hệ thống y tế từ huyện đến xã; duy trì bác sĩ trực tại trạm y tế xã; nâng cao ý thức phòng bệnh của người dân, làm tốt công tác chăm sóc trẻ em, phấn đấu tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn dưới 0,1%. Sẵn sàng các phương án phòng, chống các loại dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng, nhất là bệnh sốt xuất huyết, tay-chân-miệng... Quan tâm phát triển mạng lưới điều trị Đông - Tây y kết hợp; vận động nhân dân tận dụng đất trống để trồng các loại cây thuốc nam; phát động các tổ chức hình thành vườn thuốc nam ngay tại cơ quan, đơn vị. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động y tế tư nhân. Tích cực vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện.

- *Chính sách an sinh xã hội, lao động việc làm và giảm nghèo:* quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là chăm lo các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững; hàng năm tổ chức thống kê, rà soát phân loại đối tượng hộ nghèo để có giải pháp phù hợp giúp đỡ từng đối tượng thoát nghèo. Thực hiện tốt công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động; tạo điều kiện thuận lợi về chính sách tín dụng ưu đãi nhằm đẩy mạnh xuất khẩu lao động; hàng năm tư vấn giới thiệu việc làm 3.000 lao động trở lên, trong đó có 30 người đi lao động ngoài nước.

- *Về dân tộc, tôn giáo:* thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc. Phát huy vai trò cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu liên quan đến dân tộc, tôn giáo; kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm đối với các hoạt động lợi dụng tôn giáo, dân tộc để chống phá Đảng, Nhà nước và phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- *Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường:* nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, quản lý chặt chẽ đất công. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó với biến đổi khí hậu; chống sạt lở; phục hồi, bảo tồn và phát triển rừng. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư; tập trung vận động Nhân dân xây dựng hố rác gia đình; kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng lò giết mổ tập trung; đồng thời, đưa vào hoạt động có hiệu quả lò giết mổ gia súc gia cầm hiện có; ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

3. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý điều hành của chính quyền và phát huy tốt vai trò tham mưu của các lực lượng vũ trang trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phòng, chống có hiệu quả âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch. Chủ động nắm, dự báo tình hình, không để bị động bất ngờ; kiên quyết không để xảy ra điểm nóng. Nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; chất lượng công tác huấn luyện, diễn tập, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm đạt chỉ tiêu trên giao.

Tăng cường quản lý và bảo vệ bí mật Nhà nước, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật An ninh mạng nhằm ngăn ngừa tiêu cực từ mạng xã hội. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa tệ nạn xã hội, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm; đẩy lùi các loại tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy. Khơi dậy tinh thần toàn dân phòng ngừa và đấu tranh tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội, thành lập một số câu lạc bộ phòng chống tội phạm, trộm cắp vặt, chống nạn đánh, bắt, khai thác thủy sản bằng xung điện, bảo vệ an toàn sản xuất trong Nhân dân. Triển khai nhân rộng mô hình camera an ninh trong toàn huyện. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông; công tác phòng cháy, chữa cháy, nhất là ở khu dân cư và các điểm chợ. Tăng cường nắm tình hình, xử lý nghiêm các phần tử xấu kích động người dân khiếu kiện gây mất an ninh, trật tự.

Các cấp, các ngành theo chức trách nhiệm vụ tổ chức tốt việc tiếp công dân định kỳ theo Luật định. Người đứng đầu chính quyền xây dựng kế hoạch, quy chế, nội quy tiếp dân và đối thoại với công dân. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng luật định. Thường xuyên theo dõi nắm diễn biến tình hình, tập trung xử lý các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài; giải quyết tốt ngay tại cơ sở khi mới phát sinh, hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công tác thanh tra; triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: tăng cường kiểm tra, giám sát, chuyển đổi vị trí công tác, thường xuyên làm trong sạch nội bộ thông qua việc giám sát thường xuyên lẫn nhau, tạo điều kiện để Mặt trận, các đoàn thể và quần chúng Nhân dân tham gia giám sát; bảo vệ và biểu dương, khen thưởng kịp thời những người dám nói, dám đấu tranh với hành vi tham nhũng, lãng phí, chống tiêu cực.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và đẩy mạnh cải cách hành chính

Tiếp tục sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm. Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định về các khâu của công tác cán bộ. Chấp hành tốt văn hóa công sở trong hoạt động công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, tinh thần trách nhiệm cao trước công việc. Tăng cường kiểm tra việc thực thi chức trách công vụ và xử lý nghiêm với các biểu hiện tiêu cực.

Tăng cường công tác cải cách hành chính; quản lý chặt chẽ tài chính, công sản; thực hiện tốt chế độ công vụ, công chức; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các thủ tục hành chính và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Triển khai thực hiện tốt mô hình “một cửa điện tử” cấp huyện và duy trì và áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong giải quyết các thủ tục hành chính theo từng cấp độ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng chủ trì và phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Minh*

Nơi nhận:

- Nhu điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy U Minh Thượng;
- HĐND huyện U Minh Thượng;
- UBND huyện U Minh Thượng;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu VT, phmanh (01b).

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành

